



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO YEN DUY DANG
Last Middle First

Current Address: 1k Ba Hat P. 7 Q. 10 TP HCM

Date of Birth: 01/16/37 Place of Birth: Thái Bình

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/24/75 To 01/15/81
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Thị Quý
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

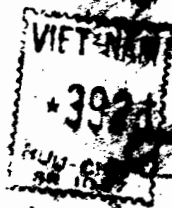
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

From: Nguyễn duy Dạng
14 Bã Hát Phường 7 Quận 10
TP Hồ Chí Minh
Việt Nam.

HA



To: NGUYỄN - QUỲNH - GIAO
PO. BOX 5435 - ARLINGTON
VA 22205-0635



MAR 13 1987

U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL



Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16-2-1987

Kính gửi Bà Chủ-Bích
Hội Cựu-tính Cựu-Milam Chiến-Lực Việt-Nam

Trích-yếu. - Đơn xin can-thiệp với Orderly Departure Program
để giúp sang Mỹ Quốc.

Kính thưa Bà Chủ-Bích

Tôi là Nguyễn-Duy-Dang sinh ngày 16-1-1937 tại
Xã Bình An, quận 5/180.343, cấp Các: tại úy, chức
Vũ-ti quan phụ tá phòng An Ninh Quân Đoàn/Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn
3 và Quân Khu 3, hiện ngụ tại số 14 Bà Hạt Phường 7, quận 10
Thành phố Hồ Chí Minh, có vợ là Nguyễn Thị Quý sinh ngày
11-5-1954 tại Bắc Ninh hiện ngụ tại 6100 Edinger
ave apt # 631 Huntington Beach, CA 92647-USA.

Tôi đã trải qua hai thời gian học tập cải tạo:

Thời gian 1: từ 24-6-1975 đến 15-1-1981 vì là sĩ quan.

Thời gian 2: từ 2-3-1982 đến 22-11-1986 vì vượt biên tẩu
sang Mỹ bị bắt.

(Kính thưa Bà Chủ-Bích sao biết lực chứng thư hôn thú,
giấy ra trại, sinh tử và bản sơ yếu lý lịch của tôi);

Tôi có giấy báo lãnh tôi sang sống tại Mỹ quốc của
vợ tôi. Số thú từ của hồ sơ là 040-236.

Tôi kính xin Bà Chủ-Bích mở lòng vì tha tâm-tâm can-
thiệp với Orderly Departure Program mang tôi ra khỏi Việt-
Nam cho tôi sống với vợ tôi tại Mỹ quốc.

Tôi trân trọng kính chào Bà Chủ-Bích.

Nguyễn-Dang

Bản Sơ yếu Lý Lịch của Nguyễn duy Dạng.

Họ và tên Nguyễn duy Dạng sinh ngày 16-1-1937 tại Bhai
sinh số quân 57/180.349, cấp bậc: đại úy, chức vụ: sĩ
quan phụ tá phòng an ninh quân đội / Bộ Tư lệnh Quân Đoàn 3
và Quân Khu 3, cha: Nguyễn duy Khoa, mẹ: Đỗ Thị Lê
học lực: tú tài II.

Tham gia khóa 19 sinh viên sĩ quan trường Cole Đức
Tham dự khóa DAME/DASE tháng 1 và 2 năm 1969 tại
Okinawa do quân đội Hoa Kỳ tổ chức và huấn luyện.
nhận lãnh một huy chương Hoa Kỳ vào cuối năm 1971
hay đầu năm 1972 do Đại tá Hurt (quân đội Hoa Kỳ)
tổ chức lễ trao tặng.

Thời gian học tập cải tạo: thời gian 1 từ 21-6-1975 đến
15-1-1981 vì là sĩ quan, thời gian 2 từ 2-3-1982
đến 22-11-1986 vì vượt biên trốn sang Mỹ bị bắt.

Cả vợ là Nguyễn Thị Quý sinh ngày 11-5-1954
tại Bắc Ninh, ngụ tại 6100 Edinger ave apt #
631 Huntington Beach, CA 92647 - U.S.A.

Con chưa có con

Lời khai tên của tôi là đúng sự thật.

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16-2-1987

Nguyễn duy Dạng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON
QUẬN 10
PHƯỜNG 17
Số hiệu : 12

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THƯ

Lập ngày 04 tháng 7 năm 1974

Tên họ chồng	NGUYỄN DUY DANG
Ngày và nơi sanh	11.1.1937 TẠI THAI BINH
Tên họ cha chồng	NGUYỄN DUY KHAA (Sống/Chết)
Tên họ mẹ chồng	NGUYỄN BÀ SE (Sống/Chết)
Tên họ vợ	NGUYỄN QUÝ
Ngày và nơi sanh	11.1.1937 TẠI TÂY SƠN, SẮC MĨNH
Tên họ cha vợ	NGUYỄN PHÚ TÀI (Sống/Chết)
Tên họ mẹ vợ	NGUYỄN THÁI MY (Sống/Chết)
Ngày lập hôn thú	04.7.1974
Có lập hôn khế không	///

mien phi

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH 6
Saigon, ngày 06 tháng 7 năm 1974
VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH,
NGUYỄN VĂN MANG

LỆNH THA

Tôi

TRẦN ĐẾ

Chức vụ

Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai

Căn cứ quyết định bắt số

ngày

02

tháng

03

năm

1982

và quyết định miễn tố số

ngày

tháng

năm

Của

Công An tỉnh Đồng Nai

Đối với bị can

Nguyễn Duy Dạng

Qua cuộc điều tra xét thấy

Căn cứ: phần lớn nước ngoài, việc tập hợp
vào tạo 3 năm, đã bị gia hạn liên tục nhất. Các cơ quan
xin hỏi lãnh của gia đình và quá trình cải tạo từ khi bị gia hạn đến
nay. Căn cứ vào cuộc họp xét của Hội đồng xét duyệt gồm:
Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh Đồng Nai
và trại quản lý cải tạo phạm nhân K.1. Nay tha tù về
địa phương để họ quản lý giáo dục.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành.

RA LỆNH THA

Họ và tên

NGUYỄN DUY DẠNG

bí danh

Sinh ngày

16

tháng

01

năm

1957

Sinh quán

Cộng An Khê, huyện Hoàng Nam, tỉnh Thái Bình

Trú quán

44, Đường Bà Hạt, Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp

giáo viên - Lâm Mốc

Ông giám thị trại tạm giam Công an Đồng Nai, thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng Viện kiểm sát Tỉnh Đồng Nai để tường.

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 1982



GIÁM ĐỐC

NƠI NHẬN

- Ông Viện trưởng VKS Tỉnh
- Ông Giám thị trại tạm giam
- Đường sự trình địa phương
- Lưu hồ sơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐ.G. Ban hành theo công văn số 3565 ngày 31 tháng 11 năm 1972

Trại

SHLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 230-HCM/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an 12 80
Thi hành án văn, quyết định của NỘI VỤ ngày tháng năm của

Nay cấp giấy thả ¹²guyên, chỉ có ¹²Đang sau đây:
Họ, tên khai sinh Nguyễn duy Đặng
Họ, tên thường gọi
Họ, tên bị danh 1937
Sinh ngày tháng năm Thái Bình
Nơi sinh
Nơi đang ở hiện nay là tu nhân lo TP/hồ chí Minh

Phan cách mạng
Chức vụ 24/01/75 3 năm TTCT
Bị bắt ngày 61 án phạt 12 80
Theo quyết định, án văn số 101/01/Thương năm của
Không

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng
Đã được giảm án 14 tháng, công thành gia tu nhân lo 14 tháng
Nay về cư trú tại

Nhận xét quá trình cải tạo
Vào trại chưa tin tưởng vào đường lối nhận đạo của Đảng và
chính phủ, qua được học tập 4 tiểu chuơng tạo, thay được
tối lỗi của bản thân gây nên, biểu hiện trong lao động
đam báo ngay càng, có tinh thần báo về tại cải, nơi quy i
it vi phạm. Đối chiếu hàng năm đạt loại cải tạo trung bình

Nguyễn duy Đặng
1562
Chức vụ
Đang pháp
Là

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy
Ngày 15 tháng 1 năm 1981
Giám
Thiên tá: Nguyễn đình Thuong

Bản Sơ yếu Lý lịch của Nguyễn Duy Dạng.

Họ và tên Nguyễn Duy Dạng sinh ngày 16-1-1937 tại Bhai
bình số quân 57/180.349, cấp bậc: Đại úy, chức vụ: Sĩ
quan phụ tá thông tin quân đội / Bộ Tư lệnh Quân Đoàn 3
và Quân Khu 3, cha: Nguyễn Duy Khoa, mẹ: Đỗ Thị Lê
học lực: Tại II.

Thụ huấn khóa 19 sinh viên sĩ quan trường Sĩ Quan
Tham mưu Bhai DAME/DASE tháng 1 và 2 năm 1969 tại
Okinawa do quân đội Hoa Kỳ tổ chức và huấn luyện.
nhận lãnh một huy chương Hoa Kỳ vào cuối năm 1971
hay đầu năm 1972 do Đại tá Hurst (quân đội Hoa Kỳ)
tổ chức lễ trao tặng.

Thời gian học tập cải tạo: thời gian 1 từ 21-6-1975 đến
15-1-1981 vì là sĩ quan, thời gian 2 từ 2-3-1982
đến 22-11-1986 vì vượt biên trốn sang Mỹ bị bắt.

Cô vợ là Nguyễn Thị Quý sinh ngày 11-5-1954
tại Bạc Liêu, ngụ tại

Hiện chưa có con

Lời Bhai trên của tôi là đúng và thật.

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16-2-1987

Nguyễn Dạng

ĐOÀN LẬP
Số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QL/G. Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1973

Trại

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 93-BGA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an 12 80
Thi hành án văn quyết định của H07 VU ngày tháng năm
của

Nay cấp giấy thả Nguyễn duy Đăng sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn duy Đăng

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bị danh 1937

Sinh ngày Hùng nhân Thái Bình

Nơi sinh

Nơi đang bị giam giữ 14 Phương B, hẻm 1, đường 1, tu quan lộ TP/hồ chí Minh

Phen cách mang

Loại tội 24/01/15

3 năm TTCT

Bị bắt ngày 61

Số phạt 12 80

Theo quyết định, án văn số 14 Phương B, hẻm 1, đường 1, tu quan lộ TP/hồ chí Minh

Không

Đã bị tăng án lần, công thành

Đã được giảm án 14 Phương B, hẻm 1, đường 1, tu quan lộ TP/hồ chí Minh

Nay về cư trú tại

Nhận xét quá trình cải tạo
Vào trại chưa tin tưởng vào đường lối nhận đạo của Đảng và
chính phủ, qua được học tập 4 tiêu chuẩn sai tạo, thay được
tôi lỗi của bản thân gây nên, biểu hiện trong lao động
đam báo ngay công, có tinh thần báo về tại sai, nơi quy
ít vi phạm. Do nhiều hạng nam đạt loại cải tạo trung bình

Nguyễn duy Đăng

1562

Của Đoàn pháp

Đan

Là

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn duy Đăng

Ngày 15 tháng 1 năm 1961

Giám thị

Thiếu tá Nguyễn đình Thương

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN _____

PHƯỜNG _____

Số hiệu : _____

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 04 tháng 7 năm 19 71

Tên họ chồng	NGUYỄN DUY DANG	
Ngày và nơi sanh	04.1.1937 TẠI THAI BINH	
Tên họ cha chồng	NGUYỄN DUY KHAA	(Sống/Chết)
Tên họ mẹ chồng	NGUYỄN BÀ SE	(Sống/Chết)
Tên họ vợ	NGUYỄN THỊ QUY	
Ngày và nơi sanh	01.1.1937 TẠI TÂY SƠN. SÀC NINH	
Tên họ cha vợ	NGUYỄN PHIM TAI	(Sống/Chết)
Tên họ mẹ vợ	NGUYỄN PHAI MY	(Sống/Chết)
Ngày lập hôn thú	04.7.1971	
Có lập hôn khế không	///	

mien phi

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH. 6
Saigon, ngày 06 tháng 7 năm 19 71
VIỆN-THỨC HỘ-TỊCH,
NGUYỄN VĂN QUÂN